

BỘ CÔNG AN
CÔNG AN TP CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2799/CATP-PCCC

Cần Thơ, ngày 13 tháng 11 năm 2025

V/v đăng tải hồ sơ dự thảo Quyết định
của Ủy ban nhân dân thành phố

Kính gửi: Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ.

VĂN PHÒNG UBND TP. CẦN THƠ

ĐẾN Số: 190
Ngày: 13/11/2025

Chuyên:

Lưu hồ sơ số:

Thực hiện Quyết định số 1170/QĐ-UBND ngày 08/9/2025 của Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố về việc ban hành Danh mục Quyết định của UBND thành phố quy định chi tiết luật, nghị quyết của Quốc hội, nghị định của Chính phủ, thông tư của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ; Quyết định số 1067/QĐ-UBND ngày 29/8/2025 của UBND thành phố về việc ban hành Chương trình công tác 6 tháng cuối năm 2025 của UBND thành phố Cần Thơ, Công an thành phố đã xây dựng và trình UBND thành phố dự thảo Quyết định quy định khu vực không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy trên địa bàn thành phố Cần Thơ (gọi tắt là *Quyết định*). Tuy nhiên, ngày 12/6/2025, Quốc hội ban hành Nghị quyết số 202/2025/QH15 về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, trong đó sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thành phố Cần Thơ, tỉnh Sóc Trăng và tỉnh Hậu Giang thành đơn vị hành chính cấp tỉnh mới có tên gọi là thành phố Cần Thơ.

Để đảm bảo việc ban hành Quyết định đúng trình tự, thủ tục của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 và phù hợp với địa bàn thành phố Cần Thơ sau sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, Công an thành phố đề nghị Văn phòng UBND thành phố đăng tải hồ sơ dự thảo Quyết định (*gửi kèm theo*) trên Cổng thông tin điện tử của UBND thành phố từ ngày 14/11/2025 đến hết ngày 23/11/2025 để lấy ý kiến.

Trân trọng đề nghị Văn phòng UBND thành phố quan tâm, phối hợp thực hiện./. *G.Mary*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Giám đốc CATP (để báo cáo);
- Lưu: VT, PCCC.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Đại tá Lê Đức Bầy

THE UNIVERSITY OF CHICAGO
LIBRARY
1100 EAST 58TH STREET
CHICAGO, ILL. 60637



Số: /TTr-CATP-PCCC

Cần Thơ, ngày tháng năm 2025

TỜ TRÌNH

Dự thảo Quyết định quy định khu vực không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy trên địa bàn thành phố Cần Thơ

Kính gửi: Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ.

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 (được sửa đổi, bổ sung năm 2025), Công an thành phố kính trình Ủy ban nhân dân thành phố dự thảo Quyết định quy định khu vực không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy trên địa bàn thành phố Cần Thơ như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH QUYẾT ĐỊNH

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;
- Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ số 55/2024/QH15;
- Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;
- Thông tư số 01/2021/TT-BXD ngày 19 tháng 5 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành QCVN 01:2021/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng;
- Thông tư số 06/2022/TT-BXD ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành QCVN 06:2022/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về An toàn cháy cho nhà và công trình;
- Thông tư số 09/2023/TT-BXD ngày 16 tháng 10 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Sửa đổi 1:2023 QCVN 06:2022/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về An toàn cháy cho nhà và công trình.

2. Cơ sở thực tiễn

Tình hình phát triển đô thị, dân cư và cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn thành phố Cần Thơ diễn ra nhanh chóng, trong khi hạ tầng giao thông và cấp nước phục vụ công tác phòng cháy, chữa cháy chưa được đầu tư đồng bộ. Nhiều khu dân cư, tuyến đường, ngõ hẻm nhỏ, hẹp, không đảm bảo cho xe chữa cháy tiếp cận khi có sự cố xảy ra; một số khu vực chưa được đầu tư hệ thống cấp nước chữa cháy như: trụ nước, bể chứa, đường ống cấp nước chữa cháy hoặc có nhưng lưu lượng, áp lực nước không đáp ứng yêu cầu công tác chữa cháy tại chỗ và triển khai lực lượng, phương tiện khi có tình huống khẩn cấp. Công an thành phố đã khảo sát, thu thập dữ liệu nguồn nước phục vụ chữa cháy được 5.058

nguồn (trong đó, có 3.283 trụ nước chữa cháy ngoài nhà, 438 bể chứa và 1.327 nguồn nước tự nhiên); khảo sát tại 12 phường: Ninh Kiều, Cái Khế, Tân An, An Bình, Cái Răng, Thốt Nốt, Vị Tân, Vị Thanh, Ngã Năm, Phú Lợi, Sóc Trăng, Vĩnh Châu, có trên 200 hẻm nhỏ, sâu, xe chữa cháy không vào được, thiếu nguồn nước phục vụ chữa cháy.

Tình hình các vụ cháy, nổ xảy ra thời gian qua cho thấy hạ tầng đường giao thông và nguồn nước phục vụ chữa cháy chưa phù hợp là một trong những nguyên nhân làm chậm trễ công tác cứu chữa, gây thiệt hại lớn về người và tài sản.

Bên cạnh đó, yêu cầu thực tiễn trong công tác quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đòi hỏi phải có văn bản xác định rõ phạm vi, vị trí các khu vực không đảm bảo hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước, làm cơ sở pháp lý để quản lý, khắc phục, đầu tư và hướng dẫn Nhân dân chủ động phòng ngừa cháy, nổ.

Từ các cơ sở chính trị, pháp lý và thực tiễn nêu trên, việc ban hành Quyết định quy định khu vực không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy trên địa bàn thành phố Cần Thơ là cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG QUYẾT ĐỊNH

1. Mục đích

- Thể chế hóa quan điểm, chủ trương của Đảng, Nhà nước về tăng cường, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy.

- Xác định, khoanh vùng cụ thể các khu vực dân cư, cơ sở, tuyến đường, ngõ hẻm... chưa bảo đảm điều kiện về hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ công tác phòng cháy, chữa cháy, làm cơ sở cho công tác quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy trên địa bàn.

- Tạo cơ sở pháp lý để cơ quan quản lý, chính quyền địa phương và lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ thực hiện các biện pháp quản lý, hướng dẫn, khắc phục, đầu tư, cải tạo hạ tầng giao thông và hệ thống cấp nước phục vụ chữa cháy theo đúng quy định pháp luật.

- Phục vụ công tác quy hoạch, đầu tư phát triển đô thị và hạ tầng kỹ thuật, đảm bảo đồng bộ giữa hạ tầng giao thông, cấp nước và yêu cầu an toàn phòng cháy, chữa cháy.

- Nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa, sẵn sàng chữa cháy tại chỗ, hạn chế thấp nhất thiệt hại do cháy, nổ gây ra, góp phần bảo vệ tính mạng, tài sản của Nhân dân và Nhà nước.

- Tăng cường tuyên truyền để nâng cao nhận thức, trách nhiệm người dân, chủ cơ sở trong việc đảm bảo các điều kiện an toàn về phòng cháy, chữa cháy, đặc biệt là tại các khu vực còn hạn chế về hạ tầng.

2. Quan điểm

- Tuân thủ Hiến pháp, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ trong hệ thống pháp luật; bảo đảm các quy định của Quyết định được cụ thể và có tính khả thi cao.

- Kết hợp chặt chẽ giữa công tác quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy với quy hoạch đầu tư hạ tầng kỹ thuật, bảo đảm việc khắc phục, cải tạo hạ tầng giao thông và nguồn nước được thực hiện có lộ trình, hiệu quả và bền vững; gắn công tác xác định khu vực không đảm bảo hạ tầng phòng cháy, chữa cháy với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng đô thị an toàn, văn minh, hiện đại.

- Thực hiện công khai, minh bạch, khách quan trong việc khảo sát, đánh giá và xác định khu vực không đảm bảo hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy; bảo đảm tính chính xác, phù hợp thực tế và đúng quy định của pháp luật.

- Phát huy trách nhiệm của chính quyền địa phương, cơ quan, tổ chức, cá nhân trong công tác bảo đảm điều kiện phòng cháy, chữa cháy.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG QUYẾT ĐỊNH

Quá trình xây dựng dự thảo Quyết định quy định khu vực không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy trên địa bàn thành phố Cần Thơ, Công an thành phố tuân thủ đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 và các văn bản hướng dẫn thi hành, cụ thể:

1. Thực hiện Quyết định số 1170/QĐ-UBND ngày 08 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc về việc ban hành Danh mục Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố quy định chi tiết luật, nghị quyết các Quốc hội, nghị định của Chính phủ, thông tư của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ và Quyết định số 1067/QĐ-UBND ngày 29 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc ban hành Chương trình công tác 6 tháng cuối năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ, Công an thành phố đã xây dựng dự thảo Tờ trình, dự thảo Quyết định và bảng so sánh, thuyết minh nội dung dự thảo Quyết định.

2. Lấy ý kiến của các sở, ban, ngành, địa phương có liên quan và ý kiến phản biện xã hội; đăng tải dự thảo Quyết định trên Cổng thông tin điện tử Ủy ban nhân dân thành phố.

3. Tổng hợp tiếp thu, giải trình các ý kiến góp ý, phản biện xã hội và hoàn thiện hồ sơ dự thảo Quyết định gửi Sở Tư pháp thẩm định.

4. Tổng hợp tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định và chỉnh lý, hoàn thiện hồ sơ dự thảo Quyết định.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA QUYẾT ĐỊNH

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

a) Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định khu vực không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

b) Đối tượng áp dụng

- Cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có quyền sở hữu, quyền sử dụng nhà ở

được quy định tại khoản 5 Điều 20 Luật số 55/2024/QH15 ở các khu vực không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

- Cơ quan quản lý nhà nước có liên quan đến lĩnh vực phòng cháy chữa cháy và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

2. Bố cục của dự thảo Quyết định

Quyết định gồm có 06 Điều (từ Điều 1 đến Điều 6) và 01 Phụ lục.

3. Nội dung cơ bản của dự thảo Quyết định

a) Giải thích từ ngữ (Điều 3)

- Hạ tầng giao thông phục vụ chữa cháy là các yếu tố hạ tầng cho phép xe của lực lượng chữa cháy tiếp cận, triển khai và rút lui an toàn tới nhà, công trình, như: cầu, đường, hẻm, bãi đỗ, bãi quay đầu, các chướng ngại (cổng, barie, lan can...).

- Nguồn nước phục vụ chữa cháy là nơi bảo đảm theo quy định về trữ lượng nước, bến, bãi đỗ để xe chữa cháy, máy bơm chữa cháy di động tiếp cận để lấy nước chữa cháy, như: trụ nước chữa cháy ngoài nhà, bể chứa nước, ao, hồ, sông, kênh, rạch và các nguồn sẵn có khác.

- Khu vực không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy là phạm vi không gian có nhiều nhà ở, có thể xác định theo hẻm, đoạn hẻm, đường, đoạn đường, đoạn sông, đoạn kênh, đoạn rạch,... ở đô thị, nông thôn mà ở đó không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy theo quy định của pháp luật.

b) Tiêu chí xác định khu vực không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy (Điều 4)

- Khu vực không bảo đảm hạ tầng giao thông phục vụ chữa cháy là khu vực có hạ tầng giao thông thuộc một trong các trường hợp sau:

+ Chiều rộng thông thủy của mặt đường nhỏ hơn 3,5 m hoặc chiều cao thông thủy nhỏ hơn 4,5 m. Đối với mặt đường nhỏ hẹp chỉ đủ cho 1 làn xe chạy thì cứ ít nhất 100 m không thiết kế một đoạn đường mở rộng có chiều dài tối thiểu 8 m và chiều rộng tối thiểu 7 m.

+ Cầu, mặt đường, bãi đỗ xe, bãi quay xe: ở đô thị, chịu được tải trọng dưới 05 tấn; ở nông thôn, chịu được tải trọng dưới 03 tấn.

+ Đường, bãi đỗ xe chữa cháy dạng cụt có chiều dài lớn hơn 46 m nhưng không có bãi quay xe hoặc có bãi quay xe nhưng không tuân theo một trong các quy định sau:

- Hình tam giác đều có cạnh không nhỏ hơn 7 m, một đỉnh nằm ở đường cụt, hai đỉnh nằm cân đối ở hai bên đường;

- Hình vuông có cạnh không nhỏ hơn 12 m;

- Hình tròn, đường kính không nhỏ hơn 10 m;

- Hình chữ nhật vuông góc với đường cụt, cân đối về hai phía của đường, có kích thước không nhỏ hơn 5 m x 20 m.

- Khu vực không bảo đảm nguồn nước phục vụ chữa cháy là khu vực không có nguồn nước phục vụ chữa cháy hoặc có nguồn nước nhưng thuộc một trong các trường hợp sau:

+ Nguồn nước phục vụ chữa cháy có chiều sâu mặt nước so với mặt đất tại vị trí bố trí lấy nước chữa cháy lớn hơn 4 m và chiều dày lớp nước nhỏ hơn 0,5 m.

+ Khu vực cách nguồn nước phục vụ chữa cháy (tính theo đường di chuyển theo phương ngang của vòi chữa cháy đi bên ngoài nhà) trên 400 m nếu xe chữa cháy tiếp cận nguồn nước hoặc trên 300 m nếu máy bơm chữa cháy đi động tiếp cận nguồn nước.

c) Trách nhiệm thi hành (Điều 5)

- Công an thành phố

+ Phối hợp với Sở Xây dựng và các sở, ban, ngành có liên quan hướng dẫn việc triển khai thực hiện Quyết định này.

+ Phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, phường phân loại, lập danh sách khu vực và nhà ở thuộc khu vực không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy.

+ Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố công bố danh sách khu vực và nhà ở thuộc khu vực không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy theo theo lộ trình được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 27 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP.

+ Kịp thời xem xét, giải quyết các vấn đề phát sinh, vướng mắc (nếu có); trường hợp vượt thẩm quyền tham mưu đề xuất, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố để xem xét, giải quyết.

- Sở Xây dựng

+ Tuyên truyền, phổ biến rộng rãi Quyết định này cho các tổ chức, cá nhân có liên quan trên phạm vi địa bàn quản lý.

+ Thường xuyên kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện xử lý hoặc tham mưu đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý các trường hợp xây dựng vi phạm theo quy định.

+ Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo có phương án, giải pháp xử lý, cải tạo, chỉnh trang đối với các khu vực đô thị, khu dân cư, khu vực không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy theo quy định của Luật số 55/2024/QH15, quy chuẩn kỹ thuật và tình hình thực tiễn tại địa phương.

- Sở Nông nghiệp và Môi trường

+ Tuyên truyền, phổ biến rộng rãi Quyết định này cho các tổ chức, cá nhân có liên quan trên phạm vi địa bàn quản lý.



+ Phối hợp với các sở, ngành, địa phương có liên quan triển khai các giải pháp xử lý, cải tạo, chỉnh trang đối với các công trình thủy lợi, cấp nước sạch, tuyến đường thuộc trách nhiệm quản lý của đơn vị theo quy định của Luật số 55/2024/QH15, quy chuẩn kỹ thuật có liên quan và tình hình thực tiễn tại địa phương.

- Ủy ban nhân dân các xã, phường

+ Tuyên truyền, phổ biến rộng rãi Quyết định này cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan trên phạm vi địa bàn quản lý.

+ Căn cứ các tiêu chí được quy định tại Điều 4 Quyết định này, tổ chức phân loại, lập danh sách khu vực, nhà ở thuộc khu vực không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy trên địa bàn quản lý.

+ Thực hiện rà soát, điều chỉnh quy hoạch khu dân cư, quy hoạch chỉnh trang đô thị, quy hoạch giải tỏa và các quy hoạch thuộc phạm vi quản lý theo quy định của Luật số 55/2024/QH15, quy chuẩn kỹ thuật và tình hình thực tiễn tại địa phương; có giải pháp khắc phục những khó khăn, bất cập về giao thông, nguồn nước phục vụ công tác chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tại địa phương.

- Các doanh nghiệp cấp nước

+ Rà soát, tổ chức kiểm tra và đánh giá tình trạng của trụ nước chữa cháy tại các khu vực; kịp thời sửa chữa các trụ nước chữa cháy bị hư hỏng; bảo đảm lưu lượng nước chữa cháy phục vụ chữa cháy theo quy định (*lưu lượng nước phục vụ nước chữa cháy đảm bảo theo Bảng 7, Bảng 8 QCVN 06:2022/BXD*).

+ Phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu lắp đặt bổ sung các trụ cấp nước chữa cháy tại các khu vực không bảo đảm nguồn nước phục vụ chữa cháy theo quy định.

- Các tổ chức, cá nhân có liên quan

+ Thực hiện nghiêm các quy định tại Điều 4 Quyết định này.

+ Chấp hành đúng các quy định của pháp luật về xây dựng; việc xây dựng coi nới, lấn chiếm không gian các tuyến đường giao thông, làm mất tác dụng và che lấp nguồn nước chữa cháy gây ảnh hưởng đến công tác chữa cháy thì cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định pháp luật hiện hành.

V. NHỮNG NỘI DUNG BỔ SUNG MỚI SO VỚI DỰ THẢO VĂN BẢN GỬI THẨM ĐỊNH (NẾU CÓ)

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHO VIỆC THI HÀNH QUYẾT ĐỊNH VÀ THỜI GIAN TRÌNH BAN HÀNH

1. Về nguồn lực

Kinh phí thực hiện công tác rà soát, thống kê phục vụ việc xác định khu vực không đảm bảo hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước cấp theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

2. Điều kiện bảo đảm cho việc thi hành Quyết định

Sau khi Quyết định có hiệu lực, Công an thành phố phối hợp với Sở Xây dựng, các sở, ban, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, phường tổ chức triển khai rà soát xác định khu vực, nhà ở thuộc khu vực không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy và tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố công bố danh sách khu vực, nhà ở thuộc khu vực không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy theo quy định.

3. Thời gian trình thông qua

Trước ngày 31 tháng 12 năm 2025.

Trên đây là Tờ trình dự thảo Quyết định quy định về khu vực không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy trên địa bàn thành phố Cần Thơ, Công an thành phố kính trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định./.

(Xin gửi kèm theo: (1) dự thảo Quyết định; (2) Bản so sánh, thuyết minh nội dung dự thảo; (3) Bản tổng hợp ý kiến tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý; (4) Báo cáo thẩm định; (5) Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, PCCC.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đại tá Lê Đức Bấy



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Số: 2025/QĐ-UBND

DỰ THẢO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cần Thơ, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Quy định khu vực không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy trên địa bàn thành phố Cần Thơ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ số 55/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BXD ngày 19 tháng 5 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành QCVN 01:2021/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 06/2022/TT-BXD ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành QCVN 06:2022/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về An toàn cháy cho nhà và công trình;

Căn cứ Thông tư số 09/2023/TT-BXD ngày 16 tháng 10 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Sửa đổi 1:2023 QCVN 06:2022/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về An toàn cháy cho nhà và công trình;

Theo đề nghị của Giám đốc Công an thành phố;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định khu vực không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định khu vực không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có quyền sở hữu, quyền sử dụng nhà ở được quy định tại khoản 5 Điều 20 Luật số 55/2024/QH15 ở các khu vực không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

2. Cơ quan quản lý nhà nước có liên quan đến lĩnh vực phòng cháy, chữa

cháy, cứu nạn, cứu hộ và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Hạ tầng giao thông phục vụ chữa cháy là các yếu tố hạ tầng cho phép xe của lực lượng chữa cháy tiếp cận, triển khai và rút lui an toàn tới nhà, công trình, như: cầu, đường, hẻm, bãi đỗ, bãi quay đầu, các chướng ngại (cổng, barie, lan can...),...

2. Nguồn nước phục vụ chữa cháy là nơi bảo đảm theo quy định về trữ lượng nước, bển, bãi đỗ để xe chữa cháy, máy bơm chữa cháy di động tiếp cận để lấy nước chữa cháy, như: trụ nước chữa cháy ngoài nhà, bể chứa nước, ao, hồ, sông, kênh, rạch và các nguồn sẵn có khác.

3. Khu vực không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy là phạm vi không gian có nhiều nhà ở, có thể xác định theo hẻm, đoạn hẻm, đường, đoạn đường, đoạn sông, đoạn kênh, đoạn rạch,... ở đô thị, nông thôn mà ở đó không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Tiêu chí xác định khu vực không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy

1. Khu vực không bảo đảm hạ tầng giao thông phục vụ chữa cháy là khu vực có hạ tầng giao thông thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Chiều rộng thông thủy của mặt đường nhỏ hơn 3,5 m hoặc chiều cao thông thủy nhỏ hơn 4,5 m. Đối với mặt đường nhỏ hẹp chỉ đủ cho 1 làn xe chạy thì cứ ít nhất 100 m không thiết kế một đoạn đường mở rộng có chiều dài tối thiểu 8 m và chiều rộng tối thiểu 7 m.

b) Cầu, mặt đường, bãi đỗ xe, bãi quay xe: ở đô thị, chịu được tải trọng dưới 05 tấn; ở nông thôn, chịu được tải trọng dưới 03 tấn.

c) Đường, bãi đỗ xe chữa cháy dạng cụt có chiều dài lớn hơn 46 m nhưng không có bãi quay xe hoặc có bãi quay xe nhưng không tuân theo một trong các quy định sau:

- Hình tam giác đều có cạnh không nhỏ hơn 7 m, một đỉnh nằm ở đường cụt, hai đỉnh nằm cân đối ở hai bên đường;

- Hình vuông có cạnh không nhỏ hơn 12 m;

- Hình tròn, đường kính không nhỏ hơn 10 m;

- Hình chữ nhật vuông góc với đường cụt, cân đối về hai phía của đường, có kích thước không nhỏ hơn 5 m x 20 m.

2. Khu vực không bảo đảm nguồn nước phục vụ chữa cháy là khu vực không có nguồn nước phục vụ chữa cháy hoặc có nguồn nước nhưng thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Nguồn nước phục vụ chữa cháy có chiều sâu mặt nước so với mặt đất tại vị trí bố trí lấy nước chữa cháy lớn hơn 4 m và chiều dày lớp nước nhỏ hơn 0,5 m.

b) Khu vực cách nguồn nước phục vụ chữa cháy (tính theo đường đi chuyển theo phương ngang của vòi chữa cháy đi bên ngoài nhà) trên 400 m nếu xe chữa cháy tiếp cận nguồn nước hoặc trên 300 m nếu máy bơm chữa cháy đi động tiếp cận nguồn nước.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

1. Công an thành phố

a) Phối hợp với Sở Xây dựng và các Sở, ban, ngành có liên quan hướng dẫn việc triển khai thực hiện Quyết định này.

Phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, phường phân loại, lập danh sách khu vực và nhà ở thuộc khu vực không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy.

b) Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố công bố danh sách khu vực và nhà ở thuộc khu vực không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy theo lộ trình được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 27 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP.

c) Kịp thời xem xét, giải quyết các vấn đề phát sinh, vướng mắc (nếu có); trường hợp vượt thẩm quyền tham mưu đề xuất, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố để xem xét, giải quyết.

2. Sở Xây dựng

a) Tuyên truyền, phổ biến rộng rãi Quyết định này cho các tổ chức, cá nhân có liên quan trên phạm vi địa bàn quản lý.

b) Thường xuyên kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện xử lý hoặc tham mưu đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý các trường hợp xây dựng vi phạm theo quy định.

c) Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo có phương án, giải pháp xử lý, cải tạo, chỉnh trang đối với các khu vực đô thị, khu dân cư, khu vực không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy theo quy định của Luật số 55/2024/QH15, quy chuẩn kỹ thuật và tình hình thực tiễn tại địa phương.

3. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Tuyên truyền, phổ biến rộng rãi Quyết định này cho các tổ chức, cá nhân có liên quan trên phạm vi địa bàn quản lý.

b) Phối hợp với các sở, ngành, địa phương có liên quan triển khai các giải pháp xử lý, cải tạo, chỉnh trang đối với các công trình thủy lợi, cấp nước sạch, tuyến đường thuộc trách nhiệm quản lý của đơn vị theo quy định của Luật số 55/2024/QH15, các Quy chuẩn kỹ thuật có liên quan và tình hình thực tiễn tại địa phương.

4. Ủy ban nhân dân các xã, phường

a) Tuyên truyền, phổ biến rộng rãi Quyết định này cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan trên phạm vi địa bàn quản lý.

b) Căn cứ các tiêu chí được quy định tại Điều 4 Quyết định này, tổ chức phân loại, lập danh sách khu vực, nhà ở thuộc khu vực không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy trên địa bàn quản lý.

c) Thực hiện rà soát, điều chỉnh quy hoạch khu dân cư, quy hoạch chỉnh trang đô thị, quy hoạch giải tỏa và các quy hoạch thuộc phạm vi quản lý theo quy định của Luật số 55/2024/QH15, quy chuẩn kỹ thuật và tình hình thực tiễn tại địa phương; có giải pháp khắc phục những khó khăn, bất cập về giao thông, nguồn nước phục vụ công tác chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tại địa phương.

5. Các doanh nghiệp cấp nước

a) Rà soát, tổ chức kiểm tra và đánh giá tình trạng của trụ nước chữa cháy tại các khu vực; kịp thời sửa chữa các trụ nước chữa cháy bị hư hỏng; bảo đảm lưu lượng nước chữa cháy phục vụ chữa cháy theo quy định (*lưu lượng nước phục vụ nước chữa cháy đảm bảo theo Bảng 7, Bảng 8 QCVN 06:2022/BXD*).

b) Phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu lắp đặt bổ sung các trụ cấp nước chữa cháy tại các khu vực không bảo đảm nguồn nước phục vụ chữa cháy theo quy định.

6. Các tổ chức, cá nhân có liên quan

a) Thực hiện nghiêm các quy định tại Điều 4 Quyết định này.

b) Chấp hành đúng các quy định của pháp luật về xây dựng; việc xây dựng coi nới, lấn chiếm không gian các tuyến đường giao thông, làm mất tác dụng và che lấp nguồn nước chữa cháy gây ảnh hưởng đến công tác chữa cháy thì cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định pháp luật hiện hành.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày tháng năm 2025.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ; Giám đốc Công an thành phố; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường; Trưởng Ban Quản lý các khu chế xuất và công nghiệp Cần Thơ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Bộ: Tư pháp (Cục KTVB&QLXLVPHC), Nội vụ, Công an, Tài chính, Xây dựng; Nông nghiệp và Môi trường, Khoa học và Công nghệ;
- Thường trực Thành ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội TP. Cần Thơ;
- Thường trực HĐND thành phố;
- UBND thành phố;
- UBMTTQVN thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND xã, phường;
- Website Chính phủ;
- TT. Điều hành đô thị thông minh;
- Trung tâm lưu trữ lịch sử;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Cần Thơ;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phụ lục
DANH MỤC BIỂU MẪU

(Ban hành kèm theo Quyết định số /2025/QĐ-UBND
ngày tháng năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ)

Mẫu số 01	Biên bản khảo sát về khu vực không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy
Mẫu số 02	Thống kê khu vực, nhà ở thuộc khu vực không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy

UBND TP CẦN THƠ
UBND XÃ/PHƯỜNG ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN KHẢO SÁT
Về khu vực không bảo đảm hạ tầng giao thông
hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy

Hồi giờ phút ngày tháng năm....., tại.....(1).....

Địa chỉ:(2).....

Chúng tôi gồm:

Đại diện Ủy ban nhân xã/phường:

- Ông/bà:; chức vụ:

- Ông/bà:; chức vụ:

Đại diện Công an xã/phường:

- Ông/bà:; chức vụ:.....

- Ông/bà:; chức vụ:.....

Đại diện Ban nhân dân ấp/khu vực/khóm:

- Ông/bà:; chức vụ:.....

- Ông/bà:; chức vụ:.....

Đã tiến hành khảo sát khu vực không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy theo Quyết định số /2025/QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ. Nội dung và kết quả khảo sát như sau:

- Hạ tầng giao thông phục vụ chữa cháy thuộc trường hợp:.....(3).....

- Nguồn nước phục vụ chữa cháy thuộc trường hợp:.....(4).....

- Những nhà ở trong khu vực trên:.....(5).....

Biên bản được lập xong hồi giờ ngày tháng năm, gồm trang, được lập thành bản, mỗi bên liên quan giữ 01 bản, đã đọc lại cho mọi người cùng nghe, công nhận đúng và nhất trí ký tên dưới đây.

Đại diện Ban nhân dân
ấp/khu vực/khóm

Đại diện Công an
xã/phường

Đại diện Ủy ban nhân dân
xã/phường

Ghi chú:

(1) Nơi được khảo sát: hẻm; đoạn hẻm từ nhà số đến nhà số; đường; đoạn đường từ nhà số đến nhà số; sông; đoạn sông từ nhà số đến nhà số; kênh; đoạn kênh từ nhà số đến nhà số; rạch; đoạn rạch từ nhà số đến nhà số;...

(Có nhiều trường hợp đầu đường, đầu hẻm, đầu kênh ... thì không thuộc trường hợp của Điều 4 Quyết định, nhưng đoạn giữa thì thuộc trường hợp của Điều 4 Quyết định, do đó chỉ khảo sát từ đoạn thuộc trường hợp của Điều 4 Quyết định)

(2) ấp/khu vực/khóm, xã/phường

(3) Thuộc trường hợp nào của Điều 4.1 Quyết định: a, b, c

Nếu không thuộc trường hợp nào của Điều 4.1 Quyết định thì để trống.

(4) Thuộc trường hợp nào của Điều 4.2 Quyết định: a, b

Nếu không thuộc trường hợp nào của Điều 4.2 Quyết định thì để trống.

(5) Ghi rõ từng số nhà (nếu có), người đại diện của nhà, nhà có lắp đặt đường truyền Internet hay không.

UBND TP CẦN THƠ
UBND XÃ/PHƯỜNG ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THỐNG KÊ

Về khu vực, nhà ở thuộc khu vực không bảo đảm hạ tầng giao thông
hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy

1. Khu vực không đảm bảo hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy: ghi nội dung (1), (2) của Mẫu số 01.

- Thuộc trường hợp: ghi nội dung (3), (4) của Mẫu số 01.

- Những nhà ở trong khu vực:

STT	Người đại diện	Địa chỉ	Đường truyền Internet		Ghi chú
			Có	Không	

2.

3.

.

.

.

n.

**Đại diện Ủy ban nhân dân
xã/phường**



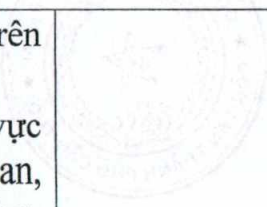
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cần Thơ, ngày tháng năm 2025

BẢNG SO SÁNH, THUYẾT MINH

DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH QUY ĐỊNH KHU VỰC KHÔNG BẢO ĐẢM HẠ TẦNG GIAO THÔNG HOẶC NGUỒN NƯỚC PHỤC VỤ CHỮA CHÁY TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ CẦN THƠ VỚI LUẬT PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ SỐ 55/2024/QH15; THÔNG TƯ SỐ 01/2021/TT-BXD NGÀY 19 THÁNG 5 NĂM 2021 CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG BAN HÀNH QCVN 01:2021/BXD QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA VỀ QUY HOẠCH XÂY DỰNG THÔNG TƯ SỐ 06/2022/TT-BXD NGÀY 30 THÁNG 11 NĂM 2022 CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG BAN HÀNH QCVN 06:2022/BXD QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA VỀ AN TOÀN CHÁY CHO NHÀ VÀ CÔNG TRÌNH; THÔNG TƯ SỐ 09/2023/TT-BXD NGÀY 16 THÁNG 10 NĂM 2023 CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG BAN HÀNH SỬA ĐỔI 1:2023 QCVN 06:2022/BXD QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA VỀ AN TOÀN CHÁY CHO NHÀ VÀ CÔNG TRÌNH

LUẬT SỐ 55/2024/QH15, THÔNG TƯ 01/2021/TT-BXD, THÔNG TƯ SỐ 06/2022/TT-BXD, THÔNG TƯ SỐ 09/2023/TT-BXD	DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
- Khoản 5 Điều 20 Luật số 55/2024/QH15 quy định: Ủy ban nhân dân thành phố trực thuộc Trung ương xác định khu vực không đảm bảo hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy	Điều 1. Phạm vi điều chỉnh Quyết định này quy định khu vực không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy trên địa bàn thành phố Cần Thơ.	Căn cứ theo quy định của Luật số 55/2024/QH15
- Khoản 5 Điều 20 Luật số 55/2024/QH15 quy định: Ủy ban nhân dân thành phố trực thuộc Trung ương xác định khu vực không đảm bảo hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước	Điều 2. Đối tượng áp dụng 1. Cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có quyền sở hữu, quyền sử dụng nhà ở được quy định tại khoản 5 Điều 20 Luật số 55/2024/QH15 ở các khu vực không bảo đảm hạ	Căn cứ theo quy định của Luật số 55/2024/QH15 và tình hình thực tế tại thành phố Cần Thơ

<p>phục vụ chữa cháy</p>	<p>tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy trên địa bàn thành phố Cần Thơ.</p> <p>2. Cơ quan quản lý nhà nước có liên quan đến lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan trên địa bàn thành phố Cần Thơ.</p>	
	<p>Điều 3. Giải thích từ ngữ</p> <p>1. <i>Hạ tầng giao thông phục vụ chữa cháy</i> là các yếu tố hạ tầng cho phép xe của lực lượng chữa cháy tiếp cận, triển khai và rút lui an toàn tới nhà, công trình, như: cầu, đường, hẻm, bãi đỗ, bãi quay đầu, các chướng ngại (cổng, barie, lan can...),...</p> <p>2. <i>Nguồn nước phục vụ chữa cháy</i> là nơi bảo đảm theo quy định về trữ lượng nước, bển, bãi đỗ để xe chữa cháy, máy bơm chữa cháy di động tiếp cận để lấy nước chữa cháy, như: trụ nước chữa cháy ngoài nhà, bể chứa nước, ao, hồ, sông, kênh, rạch và các nguồn sẵn có khác.</p> <p>3. <i>Khu vực không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy</i> là phạm vi không gian có nhiều nhà ở, có thể xác định theo hẻm, đoạn hẻm, đường, đoạn đường, đoạn sông, đoạn kênh, đoạn rạch, ... ở đô thị, nông thôn mà ở đó không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy theo quy định của pháp luật.</p>	<p>Căn cứ quy định của pháp luật và yêu cầu thực tiễn của thành phố Cần Thơ</p>
<p>Thông tư số 06/2022/TT-BXD quy định:</p>	<p>Điều 4. Tiêu chí xác định khu vực không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy</p> <p>1. Khu vực không bảo đảm hạ tầng giao thông phục vụ chữa cháy là khu vực có hạ tầng giao thông thuộc một trong các trường hợp sau:</p>	

<p>- Mục 6.2.1.1: Chiều rộng thông thủy của mặt đường cho xe chữa cháy không được nhỏ hơn 3,5 m;</p> <p>- Mục 6.2.1.3: Chiều cao thông thủy để các phương tiện chữa cháy đi qua không được nhỏ hơn 4,5 m;</p> <p>- Mục 6.5: Đối với đường giao thông nhỏ hẹp chỉ đủ cho 1 làn xe chạy thì cứ ít nhất 100 m phải thiết kế một đoạn đường mở rộng có chiều dài tối thiểu 8 m và chiều rộng tối thiểu 7 m để xe chữa cháy và các loại xe khác có thể tránh nhau dễ dàng.</p> <p>- Mục 6.2.9: Mặt đường cho xe chữa cháy và bãi đỗ xe chữa cháy phải bảo đảm chịu được tải trọng của xe chữa cháy theo yêu cầu thiết kế và phù hợp với chủng loại phương tiện của cơ quan Cảnh sát PCCC và CNCH nơi xây dựng công trình.</p> <p>- Mục 6.2.5: Nếu chiều dài của đường cho xe chữa cháy hoặc bãi đỗ xe chữa cháy dạng cụt lớn hơn 46 m thì đoạn ở cuối đoạn cụt phải có bãi được thiết kế theo quy định tại 6.4.</p> <p>- Mục 6.4: Thiết kế bãi quay xe phải tuân theo một trong các quy định sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hình tam giác đều có cạnh không nhỏ hơn 7 m, một đỉnh nằm ở đường cụt, hai đỉnh nằm cân đối ở hai bên đường; - Hình vuông có cạnh không nhỏ hơn 12 m; 	<p>a) Chiều rộng thông thủy của mặt đường nhỏ hơn 3,5 m hoặc chiều cao thông thủy nhỏ hơn 4,5 m. Đối với mặt đường nhỏ hẹp chỉ đủ cho 1 làn xe chạy thì cứ ít nhất 100 m không thiết kế một đoạn đường mở rộng có chiều dài tối thiểu 8 m và chiều rộng tối thiểu 7 m.</p> <p>b) Cầu, mặt đường, bãi đỗ xe, bãi quay xe: ở đô thị, chịu được tải trọng dưới 05 tấn; ở nông thôn, chịu được tải trọng dưới 03 tấn.</p> <p>c) Đường, bãi đỗ xe chữa cháy dạng cụt có chiều dài lớn hơn 46 m nhưng không có bãi quay xe hoặc có bãi quay xe nhưng không tuân theo một trong các quy định sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hình tam giác đều có cạnh không nhỏ hơn 7 m, một đỉnh nằm ở đường cụt, hai đỉnh nằm cân đối ở hai bên đường; - Hình vuông có cạnh không nhỏ hơn 12 m; - Hình tròn, đường kính không nhỏ hơn 10 m; - Hình chữ nhật vuông góc với đường cụt, cân đối về hai phía của đường, có kích thước không nhỏ hơn 5 m x 20 m. 	<p>- Kế thừa quy định của pháp luật hiện hành về quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình để xác định tiêu chí không đảm bảo yêu cầu</p> <p>- Xuất phát từ khối lượng thực tế các loại xe chữa cháy của Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH Công an thành phố Cần Thơ đang có (từ 03 tấn đến 20 tấn)</p> <p>- Kế thừa quy định của pháp luật hiện hành về quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình để xác định tiêu chí không đảm bảo yêu cầu</p>
---	---	---

<ul style="list-style-type: none"> - Hình tròn, đường kính không nhỏ hơn 10 m; - Hình chữ nhật vuông góc với đường cụt, cân đối về hai phía của đường, có kích thước không nhỏ hơn 5 m x 20 m. 		
<ul style="list-style-type: none"> - Mục 2.10.5 Thông tư 01/2021/TT-BXD: Phải tận dụng các sông hồ, ao để cấp nước chữa cháy. Có đường cho xe chữa cháy tới lấy nước. Chiều sâu mặt nước so với mặt đất tại vị trí bố trí lấy nước chữa cháy không lớn hơn 4 m và chiều dày lớp nước $\geq 0,5$ m. - Mục 5.1.5.9 Thông tư số 09/2023/TT-BXD: Bồn, bể, trụ nước chữa cháy ngoài nhà, hồ nước chữa cháy tự nhiên và nhân tạo phải đặt vị trí bảo đảm bán kính phục vụ: <ul style="list-style-type: none"> - Khi có máy bơm của xe chữa cháy - 400 m; - Khi có máy bơm di động - đến 300 m trong phạm vi hoạt động kỹ thuật của máy bơm 	<p>2. Khu vực không bảo đảm nguồn nước phục vụ chữa cháy là khu vực không có nguồn nước phục vụ chữa cháy hoặc có nguồn nước nhưng thuộc một trong các trường hợp sau:</p> <p>a) Nguồn nước phục vụ chữa cháy có chiều sâu mặt nước so với mặt đất tại vị trí bố trí lấy nước chữa cháy lớn hơn 4 m và chiều dày lớp nước nhỏ hơn 0,5 m.</p> <p>b) Khu vực cách nguồn nước phục vụ chữa cháy (tính theo đường đi chuyển theo phương ngang của vòi chữa cháy đi bên ngoài nhà) trên 400 m nếu xe chữa cháy tiếp cận nguồn nước hoặc trên 300 m nếu máy bơm chữa cháy di động tiếp cận nguồn nước.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Kế thừa quy định của pháp luật hiện hành về quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình để xác định tiêu chí không đảm bảo yêu cầu - Kế thừa quy định của pháp luật hiện hành về quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình để xác định tiêu chí không đảm bảo yêu cầu
	<p>Điều 5. Trách nhiệm thi hành</p> <p>1. Công an thành phố</p> <p>a) Phối hợp với Sở Xây dựng và các Sở, ban, ngành có liên quan hướng dẫn việc triển khai thực hiện Quyết định này.</p>	<p>Căn cứ quy định của pháp luật hiện hành và thực tiễn tại địa phương để quy định trách nhiệm thi hành cho</p>

Phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, phường phân loại, lập danh sách khu vực và nhà ở thuộc khu vực không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy.

b) Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố công bố danh sách khu vực và nhà ở thuộc khu vực không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy theo lộ trình được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 27 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP (hoàn thành trước ngày 01/01/2026).

c) Kịp thời xem xét, giải quyết các vấn đề phát sinh, vướng mắc (nếu có); trường hợp vượt thẩm quyền tham mưu đề xuất, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố để xem xét, giải quyết.

2. Sở Xây dựng

a) Tuyên truyền, phổ biến rộng rãi Quyết định này cho các tổ chức, cá nhân có liên quan trên phạm vi địa bàn quản lý.

b) Thường xuyên kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện xử lý hoặc tham mưu đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý các trường hợp xây dựng vi phạm theo quy định.

c) Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo có phương án, giải pháp xử lý, cải tạo, chỉnh trang đối với các khu vực đô thị, khu dân cư, khu vực không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy theo quy định của Luật số 55/2024/QH15, quy chuẩn kỹ thuật và tình hình thực tiễn tại địa phương.

3. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Tuyên truyền, phổ biến rộng rãi Quyết định này cho các tổ chức, cá nhân có liên quan trên phạm vi địa bàn quản lý.

các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan

b) Phối hợp với các sở, ngành, địa phương có liên quan triển khai các giải pháp xử lý, cải tạo, chỉnh trang đối với các công trình thủy lợi, cấp nước sạch, tuyến đường thuộc trách nhiệm quản lý của đơn vị theo quy định của Luật số 55/2024/QH15, quy chuẩn kỹ thuật có liên quan và tình hình thực tiễn tại địa phương.

4. Ủy ban nhân dân các xã, phường

a) Tuyên truyền, phổ biến rộng rãi Quyết định này cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan trên phạm vi địa bàn quản lý.

b) Căn cứ các tiêu chí được quy định tại Điều 4 Quyết định này, tổ chức phân loại, lập danh sách khu vực, nhà ở thuộc khu vực không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy trên địa bàn quản lý.

c) Thực hiện rà soát, điều chỉnh quy hoạch khu dân cư, quy hoạch chỉnh trang đô thị, quy hoạch giải tỏa và các quy hoạch thuộc phạm vi quản lý theo quy định của Luật số 55/2024/QH15, quy chuẩn kỹ thuật và tình hình thực tiễn tại địa phương; có giải pháp khắc phục những khó khăn, bất cập về giao thông, nguồn nước phục vụ công tác chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tại địa phương.

5. Các doanh nghiệp cấp nước

a) Rà soát, tổ chức kiểm tra và đánh giá tình trạng của trụ nước chữa cháy tại các khu vực; kịp thời sửa chữa các trụ nước chữa cháy bị hư hỏng; bảo đảm lưu lượng nước chữa cháy phục vụ chữa cháy theo quy định (lưu lượng nước phục vụ nước chữa cháy đảm bảo theo Bảng 7, Bảng 8 QCVN 06:2022/BXD).

	<p>b) Phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu lắp đặt bổ sung các trụ cấp nước chữa cháy tại các khu vực không bảo đảm nguồn nước phục vụ chữa cháy theo quy định.</p> <p>6. Các tổ chức, cá nhân có liên quan</p> <p>a) Thực hiện nghiêm các quy định tại Điều 4 Quyết định này.</p> <p>b) Chấp hành đúng các quy định của pháp luật về xây dựng; việc xây dựng coi nới, lấn chiếm không gian các tuyến đường giao thông, làm mất tác dụng và che lấp nguồn nước chữa cháy gây ảnh hưởng đến công tác chữa cháy thì cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định pháp luật hiện hành.</p>	
	<p>Điều 6. Tổ chức thực hiện</p> <p>1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày tháng năm 2025.</p> <p>2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Công Thương, Khoa học và Công nghệ; Giám đốc Công an thành phố; Trưởng Ban Quản lý các khu chế xuất và công nghiệp Cần Thơ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.</p>	<p>Căn cứ quy định của pháp luật hiện hành và thực tiễn tại địa phương để quy định trách nhiệm thi hành cho các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan</p>
	<p>Phụ lục: Danh mục biểu mẫu</p> <p>- Mẫu số 01: Biên bản khảo sát về khu vực không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy.</p> <p>- Mẫu số 02: Thống kê khu vực, nhà ở thuộc khu vực không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy.</p>	<p>Căn cứ yêu cầu báo cáo, thống kê để xây dựng biểu mẫu thực hiện</p>

